

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Thị N và anh Bùi Tuấn D

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện về tranh chấp hôn nhân và gia đình đề ngày 02 tháng 11 năm 2022 của chị Bùi Thị N.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 11 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Bùi Thị N, sinh năm 1999

Địa chỉ: xóm T, xã P, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

Người bị kiện: Anh Bùi Tuấn D, sinh năm 1997

Địa chỉ: xóm T, xã P, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 11 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị N và anh Bùi Tuấn D thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Bùi Thị N và anh Bùi Tuấn D thống nhất thỏa thuận với nhau giao cháu Bùi Việt L, sinh ngày 04/02/2022 cho anh Bùi Tuấn D trực tiếp trông

nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Long đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Tuấn D chưa yêu cầu chị Bùi Thị N có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

. 2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS Y;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc;
- Lưu: TA.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Lê Thị Hảo**